TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 285/2017/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 303/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1987;

Nơi ĐKHKTT: Phường C, thành phố P, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức T2**, sinh năm 1986;

Nơi ĐKNKTT: Xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T1 và anh Nguyễn Đức T2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Nguyễn Đức T2 cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T1 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Nhất Ph, sinh ngày 24/7/2014 cho

đến khi đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức T2 là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Q, sinh ngày 23/5/2010 cho đến khi đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng cho con với nhau; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T1 và anh Nguyễn Đức T2 tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T1 tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T1 đã nộp ngày 23/8/2017. Trả lại cho chị T1 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009620 ngày 23/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Cẩm Phả;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
-UBND phường Cẩm Phú;
- Đương sự;
- Lưu HSVA; VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thúy Hằng